TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày: 01/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Vũ**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Võ Văn Cường**
Ông **Nguyễn Phước Tường**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Trần Khắc Huy** - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Văn Thông** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thái H, sinh năm: 1978 tại Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Võ Thị C (đã chết); bị cáo có vợ là Lương Thị H và 01 con là Huỳnh Thế H; tiền án: không, tiền sự: không; về nhân thân: từ nhỏ sống chung gia đình tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 6 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình và làm tài xế. Ngày 18 tháng 8 năm 2003 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang đưa vào Cơ sở giáo dục 12 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 29 tháng 7 năm 2004. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02 tháng 6 năm 2021 đến nay. (Bị cáo có mặt).

- Bị hại:
1. Ông Nguyễn Văn M sinh năm: 1964 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp D, xã E, huyện G, tỉnh Tiền Giang
2. Anh Nguyễn Văn K sinh năm: 1986 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp H, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang
3. Anh Nguyễn Thành L sinh năm: 1995 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp D, xã E, huyện G, tỉnh Tiền Giang

- Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Thu H: Anh Trương Quang N, sinh năm: 1982. Nơi cư trú: ấp L, xã M, huyện G, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

- *Người làm chứng:* Chị Hồ Thị Ngọc T, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: tổ A, khu B, thị trấn C, huyện G, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Huỳnh Thái H được Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 02/6/2022. H là tài xế lái xe thuê cho chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1980, thường trú ấp D, xã E, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Vào ngày 23/01/2021, H điều khiển xe ôtô tải biển số 63C-139.25 chở hàng từ thành phố Hồ Chí Minh đến xã N, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe ôtô tải biển số 63C-139.25 lưu thông trên quốc lộ 1, theo hướng Trung Lương - Mỹ Thuận, khi đến khu vực gần dốc cầu Thông Lưu thuộc ấp P, xã E, huyện G, tỉnh Tiền Giang có điểm mở dải phân cách cứng qua phần đường ngược chiều, do xe sắp hết dầu nên H điều khiển xe chuyển hướng qua đường ngược chiều để vào Cửa hàng xăng dầu doanh nghiệp tư nhân Phước Lợi T đổ dầu. Khi xe ôtô do H điều khiển chuyển qua phần đường hướng Mỹ Thuận - Trung Lương tại km 2008+800m quốc lộ 1 thuộc ấp D, xã E, huyện G, do không chú ý quan sát phía trước để đảm bảo an toàn nên H để xe biển số 63C-139.25 đụng vào đầu xe ôtô tải biển số 63C-068.03 do anh Nguyễn Văn K điều khiển lưu thông xuống dốc cầu Thông Lưu theo hướng Mỹ Thuận - Trung Lương. Hậu quả làm hư hỏng xe ôtô tải biển số 63C-068.03.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lúc 13 giờ 15 phút ngày 27/01/2021, ghi nhận:

Tình trạng hiện trường thời điểm khám nghiệm: hiện trường được dựng lại, có sự tham gia của những người liên quan.

Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có đặc điểm: Đường trãi nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch sơn kẻ đường liên tục chia đường thành hai chiều xe chạy. Phần đường bên hướng Mỹ Thuận - Trung Lương là nơi xảy ra tai nạn. Phía trước khu vực hiện trường về hướng Mỹ Thuận là dốc cầu Thông Lưu có hai phần đường xe chạy, phần đường bên hướng Mỹ Thuận đi Trung Lương có hai làn xe chạy, làn đường bên trong tiếp giáp lề đường rộng 2,6m, làn đường bên ngoài rộng 3,4m, tại khu vực này có cắm biển báo nguy hiểm có người đi bộ cắt ngang và gờ giảm tốc độ trên mặt đường. Bên dưới dốc cầu là phần đường mở rộng về hướng Trung Lương tại hiện trường nơi xảy ra có 03 làn đường, làn đường bên trái theo hướng đi chính rộng 3,4m, làn đường giữa rộng 2,6m, làn đường trong cùng rộng 3,85m, tiếp giáp làn đường này là Cửa hàng xăn dầu doanh nghiệp tư nhân Phước Lợi T. Phía sau khu vực hiện trường là điểm mở dải phân cách cứng (hướng Trung Lương) tại đầu điểm mở dải phân cách cứng có cắm biển báo cấm đi ngược chiều và biển báo hiệu lệnh hướng phải đi vòng chướng ngại vật, bên dưới mặt đường có vạch kẻ đường cho người đi bộ.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Chọn hướng đi từ Mỹ Thuận - Trung Lương làm hướng đi chính; chọn

vạch sơn kẻ đường liên tục bên phải làn đường giữa theo hướng đi chính làm mép chuẩn; gọi A là điểm của dải hộ lan (bên dưới dốc cầu Thông Lưu về bên phải) làm mốc chuẩn.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Vị trí xe ô tô tải 63C-139.25 dừng sau tai nạn, đầu xe quay về hướng Mỹ Thuận từ trục trước bên phải xe kéo vuông gốc vào vạch sơn kẻ đường liên tục bên phải làn đường giữa là 0,85m và kéo về điểm của dải hộ lan (bên dưới dốc cầu Thông Lưu về bên phải) là 35,1m, đuôi xe quay về hướng Trung Lương, từ trục sau bên phải kéo vuông gốc vào vạch sơn kẻ đường liên tục bên phải làn đường giữa là 0,8m.

- Vị trí xe ô tô tải biển số 63C-068.03 dừng sau tai nạn, đầu xe quay về hướng Trung Lương, từ trục trước bên phải kéo vuông gốc vào vạch sơn kẻ đường liên tục bên phải làn đường giữa là 0,2m và kéo đến đầu dải phân cách cứng về hướng Trung Lương là 45,2m, đuôi xe quay về hướng Mỹ Thuận, từ trục sau bên phải xe kéo vuông gốc vào vạch sơn kẻ đường liên tục bên phải làn đường giữa là 0,35m và kéo đến trục sau bên phải xe ô tô tải 63C-139.25 là 1,05m.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lúc 07 giờ 30 phút ngày 07/10/2020 ghi nhận:

Khám nghiệm xe ô tô tải biển số 94B-001.98 ghi nhận các dấu vết sau: Hệ thống đèn (toàn bộ đèn chiếu sáng, xinhan) trước bên trái bể; má trước bên trái bể trầy xước dính sơn màu đỏ; khung xương phía trước bên trái cong vênh, thụng móp, biến dạng; cản trước, đèn cản trước bên phải bể; ga lăng trước bể; kính chắn gió phía trước bể; cần gạt nước gãy, cong vênh, thụng móp, hư hỏng; đầu chụp sắt xi cong vênh; khung xương phía trước thụng, móp, cong gãy; mâm bánh xe dự phòng dưới gầm xe phía trước, mâm bị trầy bên trái kích thước (28x2) cm; đèn pha xi nhan trước bên phải gãy búp cố định; má bên phải nứt bể; khung xương phía trước bên phải xước, mài mòn, kích thước (50x13) cm; cửa lên xuống bên phải, kính cửa bể, khung cửa mài mòn, cong vẹo kích thước (2,1x0,9) m; toàn bộ hông thùng xe bên phải mài mòn, thụng móp, kính cửa bên phải bể toàn bộ. Nắp hầm thứ 2, 3 trầy xước, thụng móp, tróc sơn kích thước (2,6x1) mét, tay mở khóa nắm hầm thứ 2, 3 trầy xước, hư hỏng; thùng nhiên liệu phía trước bị đẩy về sau, mài mòn; thùng nhiên liệu phía sau rơi khỏi vị trí thiết kế, cong veo, biến dạng; vách hông thùng phía trước bên phải rơi khỏi vị trí thiết kế, vè chắn bùn bánh trước hong bên phải rời khỏi vị trí thiết kế; vỏ xe trước bên phải rách; mâm xe bánh trước bên phải trầy xước, mài mòn; đầu bu lông cố định mâm bánh xe phía trước bên phải mài mòn; sàn xe nắp hầm bên phải cong vênh, thụng móp, biến dạng, nắp hầm cong vênh biến dạng; mặt ngoài mâm bánh xe sau bên phải trầy xước; toàn bộ đèn hong bên phải bể; gương chiếu hậu bên trái rời khỏi vị trí thiết kế; hông thùng xe bên trái từ trước ra sau (1 và 2) hở ra bên trái; vè chắn bùn bánh xe phía trước bên trái hở ra bên trái; hong thùng xe bên trái ngay vị trí giữa nắp hầm thứ 2 móp kích thước (0,4x0,2) m; kính hông bên trái từ sau vị trí người lái bể 04 khung kính; kính chắn gió phía sau bể; mui xe cách đầu xe 3,1 mét là vết thụng, móp, biến dạng, kích thước (3,6x …..) m, trên vết thụng móp có vết trầy

xước sơn; ghế A01 bình thường, ghế B01, B02, B03 thụng móp, ghế B04, B05, B06 cong vênh, biến dạng; ghế A05, A06 bị cong, ghế A10 hư hỏng; ghế B07, B08, B09 biến dạng, ghế B10, B11, B13, B14 hư hỏng.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lúc 14 giờ 40 phút ngày 27/01/2021 ghi nhận:

Khám nghiệm xe ô tô tải biển số 63C-068.03 ghi nhận các dấu vết sau: Ca bin biến dạng; kính chắn gió trước bể; cần gạt nước hai bên cong hư hỏng; ga lăng bể bị đẩy về sau; cản trước cong vênh biến dạng; đèn chiếu sáng bên phải bể; đèn xinhan bên phải rời khỏi vị trí thiết kế; gò má bên phải mất; gương chiếu hậu bên phải rời khỏi vị trí thiết kế; thang lên ca bin cong vênh biến dạng; cửa ca bin bên phải cong vênh biến dạng, kính bể; thành hong ca bin bên phải móp; bô e bể; lọc gió bể; dè chắn bùn bánh trước bên phải bể; kính sau cabin bể; xinhan trái rời khỏi vị trí thiết kế, bên trên kính có vết trầy xước; cửa lên cabin bên trái cong về bên phải; gương chiếu hậu bên trái cong vào trong; biển số bể cong vênh; mặt dựng phía trước móp, biến dạng; dàn lạnh biến dạng; cabin bị đẩy về phía sau thùng hàng.

Bản kết luận định giá tài sản số 45/KLĐG-TTHS ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện G kết luận: giá trị xe ô tô tải biển số 63C-068.03 trước khi xảy ra tai nạn trị giá 855.096.086 đồng, sau khi xảy ra tai nạn là 695.671.392 đồng. Giá trị tài sản thiệt hại là: 855.096.086 - 695.671.392 = 159.424.694 đồng.

Lỗi trong vụ tai nạn là do Huỳnh Thái H điều khiển xe chuyển hướng không đúng quy định. Hành vi của Hòa đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Điều 15. Chuyển hướng xe

“…..

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Huỳnh Thái H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo H từ 40 đến 50 triệu đồng. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo H: bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Thái H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào lúc khoảng 17 giờ 50 phút, ngày 23 tháng 01 năm 2021 bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 63C-139.25 lưu thông trên Quốc lộ 1 chuyển hướng xe qua đường ngược chiều tại km 2008 + 800m thuộc ấp D, xã E, huyện G, tỉnh Tiền Giang, do không chú ý quan sát nên để xe ô tô tải bị cáo điều khiển gây tai nạn với xe ô tô tải biển số 63C-068.03 do anh Nguyễn Văn K điều khiển. Hậu quả, làm hư hỏng xe ô tô tải biển số 63C-068.03 gây thiệt hại số tiền là 159.424.694 đồng.

[2] Lời thừa nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; phù hợp biên bản, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo H đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã xâm phạm đến hoạt động bình thường về an toàn giao thông đường bộ, đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tài sản cho ông Nguyễn Văn M là 159.424.694 đồng và bà Nguyễn Thị Thu H là 28.000.000 đồng, gây tư tưởng lo sợ cho người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng xe ô tô tải khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, chỉ cần bất cẩn là xảy ra hậu quả khó lường nhưng vì muốn đổ dầu mà bị cáo chuyển hướng xe không đúng quy định, không chú ý quan sát khi tham gia giao thông nên bị cáo để xe mình điều khiển gây tai nạn với xe tải do anh K điều khiển gây thiệt hại về tài sản. Lỗi trong vụ án này hoàn toàn là do bị cáo H. Do đó, cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có thời gian giáo dục cải tạo bản thân bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo do bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải và nhận tội; bị cáo đã nhờ anh Trương Quang N là người đại diện theo ủy quyền của chủ xe tải mà bị cáo điều khiển thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn M là chủ xe tải do anh Nguyễn Văn K điều khiển xong; ông M cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng tình tiết tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, hành vi của bị cáo không còn nguy hiểm cho xã hội. Để thể hiện tính chất nhân đạo của Nhà nước ta, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt tiền bị cáo cũng có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho những ai đang có tư tưởng phạm tội như bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ gồm: 01 giấy phép lái xe hạng C, số 790170104759 tên

HuỳnhThái H, cấp ngày 02 tháng 6 năm 2017. Tại phiên tòa, bị cáo có yêu cầu nhận lại. Xét thấy, đây là tài sản riêng của bị cáo, không phải công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và ông Nguyễn Văn M là chủ xe ô tô tải biển số 63C-068.03 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, ông M không yêu cầu gì thêm. Đối với thiệt hại xe ô tô tải biển số 63C-139.25 mà bị cáo điều khiển là 28.000.000 đồng, trong quá trình điều tra ông Trương Quang N yêu cầu bị cáo bồi thường, nhưng tại phiên tòa ông N không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thái H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái H 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về vật chứng: áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trả lại bị cáo Huỳnh Thái H 01 giấy phép lái xe hạng C, số 790170104759 tên HuỳnhThái H, cấp ngày 02 tháng 6 năm 2017 hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện G đang tạm giữ.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thái H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Thái H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Bị hại ông Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn K, anh Nguyễn Thành L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang

xét xử phúc thẩm. Ông Trương Quang N là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo Huỳnh Thái H;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKS nhân dân huyện G;
- Nhà tạm giữ Công an huyện G;
- Chi cục THA dân sự huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Vũ